

Stt	Trường THCS	Lớp	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	HK6	HL6	HK7	HL7	HK8	HL8	HK9	HL9	Diện ưu tiên	Diện tuyển thẳng	Điểm TBCN lớp 9	Điểm TB Toán + Văn	Điểm TB Toán lớp 9	Điểm TB Văn lớp 9	ĐXT
1	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN THẾ HOÀNG	ANH	Nam	29/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.40	6.15	6.70	5.60	36.50
2	THCS Ama Trang Long	9A	TRẦN HOÀNG	DUNG	Nữ	11/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.80	9.30	9.30	9.30	40.00
3	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN VIỆT	DŨNG	Nam	23/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.30	8.10	6.50	36.00
4	THCS Ama Trang Long	9A	TẠ HƯƠNG	GIANG	Nữ	04/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.90	9.70	9.80	9.60	40.00
5	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN QUANG	HIẾU	Nam	28/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.30	7.75	7.40	8.10	34.00
6	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN NGỌC HUY	HOÀNG	Nam	24/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.20	5.90	6.60	5.20	36.00
7	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN QUANG	HUY	Nam	19/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	G	T	K	T	K			7.40	7.75	6.90	8.60	35.00
8	THCS Ama Trang Long	9A	TẠ THỊ BÍCH	LỆ	Nữ	16/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.60	9.40	9.30	9.50	40.00
9	THCS Ama Trang Long	9A	HOÀNG QUANG	LƯU	Nam	30/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.40	8.75	8.60	8.90	39.00
10	THCS Ama Trang Long	9A	ĐỖ TRẦN DIỄM	MY	Nữ	08/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.60	9.35	9.10	9.60	40.00
11	THCS Ama Trang Long	9A	TRẦN THỊ MY	MY	Nữ	03/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.30	6.70	5.60	7.80	36.50
12	THCS Ama Trang Long	9A	ĐẶNG THỊ BÍCH	NGỌC	Nữ	02/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.00	8.60	7.70	9.50	39.00
13	THCS Ama Trang Long	9A	PHẠM TÀI	NGUYỄN	Nam	17/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K			7.20	6.65	7.80	5.50	34.00
14	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	NHAI	Nữ	19/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.20	7.05	6.00	8.10	34.50
15	THCS Ama Trang Long	9A	ĐINH THỊ THẢO	NHI	Nữ	21/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.60	7.45	6.00	8.90	37.00
16	THCS Ama Trang Long	9A	NGÔNG THỊ BÍCH	PHƯƠNG	Nữ	24/01/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	K	T	G	T	K	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		8.00	8.65	8.10	9.20	38.50
17	THCS Ama Trang Long	9A	ĐOÀN THỊ DIỄM	QUYNH	Nữ	09/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.40	6.40	6.50	6.30	36.00
18	THCS Ama Trang Long	9A	ĐINH THỊ	THANH	Nữ	06/02/2005	Nghệ An	Kinh	T	G	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.60	8.65	8.10	9.20	37.50
19	THCS Ama Trang Long	9A	HUỖNH THỊ HỒNG	THANH	Nữ	10/03/2005	Đắk Lắk	Hoa	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		8.50	9.20	8.80	9.60	40.50
20	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN THỊ BÁCH	THẢO	Nữ	23/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		8.20	7.60	8.60	6.60	40.50
21	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	Nữ	17/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.10	8.60	8.20	9.00	39.00
22	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN TRẦN VY	THẢO	Nữ	31/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		9.00	9.25	9.50	9.00	40.50
23	THCS Ama Trang Long	9A	PHẠM THỊ NGỌC	THỎA	Nữ	21/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	7.10	8.00	6.20	36.00
24	THCS Ama Trang Long	9A	ĐINH THỊ	THU	Nữ	23/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.30	6.60	7.20	6.00	37.50
25	THCS Ama Trang Long	9A	CAO THÀNH	THUẬN	Nam	11/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.90	7.95	8.80	7.10	37.00
26	THCS Ama Trang Long	9A	ĐINH THỊ QUỲ	THƯƠNG	Nữ	06/03/2005	Đắk Lắk	Thái	T	K	T	G	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.80	8.10	7.80	8.40	37.50
27	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN TUẤN ANH	THƯỜNG	Nam	20/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.10	7.90	7.60	8.20	36.00
28	THCS Ama Trang Long	9A	NGUYỄN TƯỜNG	VI	Nữ	03/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.30	6.65	7.00	6.30	37.00
29	THCS Ama Trang Long	9A	TẠ THỊ	THỎA	Nữ	03/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.10	7.45	8.00	6.90	37.00
30	THCS Ama Trang Long	9B	VŨ NGỌC	ANH	Nữ	04/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.40	8.80	7.80	9.80	39.00
31	THCS Ama Trang Long	9B	DƯƠNG VĂN	BẢO	Nam	25/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.70	7.35	8.30	6.40	34.00
32	THCS Ama Trang Long	9B	LÊ THỊ KIM	CHI	Nữ	16/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.80	9.60	9.50	9.70	39.00
33	THCS Ama Trang Long	9B	NGÔNG THỊ MINH	CHI	Nữ	05/11/2005	Đắk Lắk	Tây	T	G	T	G	T	K	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		8.00	8.50	8.00	9.00	39.50
34	THCS Ama Trang Long	9B	HOÀNG QUỐC	DOANH	Nam	26/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	G			8.20	8.85	8.50	9.20	38.00
35	THCS Ama Trang Long	9B	MAI TRUNG	DƯƠNG	Nam	12/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	K			7.50	6.90	7.60	6.20	38.00
36	THCS Ama Trang Long	9B	VŨ ĐẠI	DƯƠNG	Nam	02/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.20	7.80	7.40	8.20	37.00
37	THCS Ama Trang Long	9B	LÊ QUANG ANH	ĐỨC	Nam	08/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	8.10	7.90	8.30	36.00
38	THCS Ama Trang Long	9B	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	HIẾU	Nam	02/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.50	9.10	9.10	9.10	40.00
39	THCS Ama Trang Long	9B	DƯƠNG THỊ THU	HUYỀN	Nữ	03/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.20	8.20	8.60	7.80	39.00
40	THCS Ama Trang Long	9B	LÊ THỊ THU	HUYỀN	Nữ	17/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.20	8.50	8.10	8.90	39.00
41	THCS Ama Trang Long	9B	PHAN CÔNG	KHÁNH	Nam	10/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.40	8.80	8.60	9.00	39.00
42	THCS Ama Trang Long	9B	HOÀNG ĐỨC	KHÔI	Nam	31/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.30	8.30	7.70	8.90	39.00
43	THCS Ama Trang Long	9B	NGUYỄN HOÀNG	LONG	Nam	25/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		8.00	8.25	8.30	8.20	37.50
44	THCS Ama Trang Long	9B	LÊ THỊ KHÁNH	LY	Nữ	29/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.40	8.95	9.20	8.70	40.00
45	THCS Ama Trang Long	9B	Y MI LỎ	MLỎ	Nam	03/03/2005	Đắk Lắk	Ê-đê	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.20	7.80	7.80	7.80	36.50
46	THCS Ama Trang Long	9B	VŨ VĂN	MINH	Nam	11/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.40	8.95	9.00	8.90	39.00
47	THCS Ama Trang Long	9B	NGUYỄN LÊ YẾN	NGỌC	Nữ	23/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.70	9.25	8.90	9.60	40.00
48	THCS Ama Trang Long	9B	NGUYỄN THỊ THẢO	NGUYỄN	Nữ	08/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.10	6.40	6.00	6.80	37.50
49	THCS Ama Trang Long	9B	MAI DŨNG	PHÚC	Nam	09/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.80	9.15	9.40	8.90	40.00
50	THCS Ama Trang Long	9B	PHẠM NHẬT	QUANG	Nam	10/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.80	7.60	8.00	36.00
51	THCS Ama Trang Long	9B	TRẦN VĂN	QUANG	Nam	05/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		7.00	7.15	6.50	7.80	36.50
52	THCS Ama Trang Long	9B	PHẠM HƯƠNG	QUYNH	Nữ	02/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.50	8.45	9.20	7.70	40.00
53	THCS Ama Trang Long	9B	H SRIENG	MLỎ	Nữ	11/03/2005	Đắk Lắk	Ê-đê	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKk		8.60	9.35	9.10	9.60	40.50
54	THCS Ama Trang Long	9B	PHẠM TRÚC	TÂM	Nam	23/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.80	9.30	9.60	9.00	40.00

55	THCS Ama Trang Long	9B	NGUYỄN PHAM THU	THẢO	Nữ	06/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	8.90	9.50	9.70	9.30	40.50
56	THCS Ama Trang Long	9B	HUYỀN ĐỨC	THÔNG	Nam	10/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G		8.40	8.15	9.10	7.20	39.00
57	THCS Ama Trang Long	9B	CAO PHƯƠNG	THUY	Nữ	01/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.70	7.90	7.00	8.80	37.50
58	THCS Ama Trang Long	9B	NGUYỄN HỮU	TIẾN	Nam	03/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	G		8.00	8.35	8.10	8.60	38.00
59	THCS Ama Trang Long	9B	ĐỖ HOÀNG THU	TRANG	Nữ	13/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.60	7.65	7.40	7.90	36.00
60	THCS Ama Trang Long	9B	NGUYỄN CÔNG	TRƯỜNG	Nam	13/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	T	K	T	K	T	K		7.20	7.40	7.00	7.80	33.00
61	THCS Ama Trang Long	9B	LÊ TRẦN YẾN	VI	Nữ	13/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.60	8.30	7.80	8.80	36.00
62	THCS Ama Trang Long	9B	HOÀNG QUỐC	VIỆT	Nam	08/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	8.80	9.60	9.70	9.50	40.50
63	THCS Ama Trang Long	9B	PHAN THỊ TƯỜNG	VY	Nữ	09/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G		8.60	9.45	9.20	9.70	40.00
64	THCS Ama Trang Long	9B	NGUYỄN THỊ CHIÊU	XUÂN	Nữ	26/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.30	8.00	7.30	8.70	36.00
65	THCS Ama Trang Long	9B	CÙ HUY	KHOA	Nam	24/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.40	7.80	7.70	7.90	36.50
66	THCS Ama Trang Long	9C	NGUYỄN THỊ HOÀI	AN	Nữ	29/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.90	7.75	8.00	7.50	36.50
67	THCS Ama Trang Long	9C	ĐÀM VĂN	HIỂN	Nam	26/09/2005	Đắk Lắk	Sán C	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.60	5.75	5.90	5.60	28.50
68	THCS Ama Trang Long	9C	BẾ ĐÌNH	HIỆU	Nam	05/10/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	K	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.70	5.40	5.80	5.00	26.50
69	THCS Ama Trang Long	9C	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	Nam	07/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	K	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.60	6.10	6.00	6.20	28.50
70	THCS Ama Trang Long	9C	VI THỊ LAN	HƯƠNG	Nữ	13/03/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.50	7.35	6.70	8.00	36.50
71	THCS Ama Trang Long	9C	PHẠM ĐÌNH	NAM	Nam	18/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.70	6.20	6.50	5.90	32.50
72	THCS Ama Trang Long	9C	TRẦN THỊ BẢO	NGỌC	Nữ	20/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.70	7.65	7.80	7.50	36.00
73	THCS Ama Trang Long	9C	TRIỆU QUỲNH	NHƯ	Nữ	27/11/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	G	T	K	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	8.10	7.95	8.70	7.20	39.50
74	THCS Ama Trang Long	9C	LÊ THỊ KIỀU	OANH	Nữ	24/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.90	6.60	6.60	6.60	36.50
75	THCS Ama Trang Long	9C	LỘC ANH	QUÂN	Nam	27/10/2005	Đắk Lắk	Tây	K	TB	K	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.90	5.30	5.50	5.10	25.50
76	THCS Ama Trang Long	9C	TRẦN LÊ MINH	THƯ	Nữ	31/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		7.70	7.80	7.90	7.70	34.00
77	THCS Ama Trang Long	9C	PHAN HOÀI	THƯƠNG	Nữ	11/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.10	6.65	6.20	7.10	36.00
78	THCS Ama Trang Long	9C	NGÔ THỊ THUY	TRANG	Nữ	22/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.00	6.35	6.20	6.50	36.50
79	THCS Ama Trang Long	9C	PHẠM THỊ BẢO	TRÂM	Nữ	04/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K		7.20	6.80	7.10	6.50	30.00
80	THCS Ama Trang Long	9C	CAO QUANG	TRUNG	Nam	12/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	K	TB	T	TB	T	TB		6.80	6.15	6.10	6.20	27.00
81	THCS Ama Trang Long	9C	LÊ THỊ CẨM	TU	Nữ	22/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K		7.30	6.75	6.50	7.00	32.00
82	THCS Ama Trang Long	9C	PHẠM HỒNG	TƯ	Nam	13/03/2005	Đắk Lắk	Thái	T	K	T	K	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.60	6.25	6.00	6.50	34.50
83	THCS Ama Trang Long	9C	NGUYỄN HÀ TƯỜNG	VI	Nữ	28/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	K	T	K	T	K		7.90	7.75	7.40	8.10	37.00
84	THCS Ama Trang Long	9C	PHAN THỊ HẢI	YẾN	Nam	24/09/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.90	7.90	7.50	8.30	36.00
85	THCS Ama Trang Long	9D	NGUYỄN VĂN	BẢO	Nam	20/03/2005	Đắk Lắk	Tây	K	TB	K	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.50	5.35	5.30	5.40	25.50
86	THCS Ama Trang Long	9D	H- ĐỀ BỎ RA	NIỀ	Nữ	28/09/2004	Đắk Lắk	Ê-đê	K	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.70	5.35	5.20	5.50	27.50
87	THCS Ama Trang Long	9D	H KOR RÊH	MLÔ	Nữ	04/11/2005	Đắk Lắk	Ê-đê	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.00	5.60	5.30	5.90	28.50
88	THCS Ama Trang Long	9D	HÀ THỊ	NAM	Nữ	09/07/2005	Đắk Lắk	Thái	T	K	K	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.40	6.30	6.00	6.60	31.50
89	THCS Ama Trang Long	9D	NGUYỄN THỊ	NHUNG	Nữ	02/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.10	6.80	6.70	6.90	34.50
90	THCS Ama Trang Long	9D	Y SAM	NIỀ	Nam	16/10/2004	Đắk Lắk	Ê-đê	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.90	5.50	5.30	5.70	28.50
91	THCS Ama Trang Long	9D	NGUYỄN HỒNG	NƯƠNG	Nữ	13/01/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	K	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.80	6.25	6.50	6.00	32.50
92	THCS Ama Trang Long	9D	HOÀNG HỮU	THÀNH	Nam	01/08/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.30	7.30	7.30	7.30	36.50
93	THCS Ama Trang Long	9D	PHẠM THANH	TRÀ	Nam	11/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K		6.60	6.45	6.70	6.20	30.00
94	THCS Ama Trang Long	9D	HÀ THỊ	YẾN	Nữ	04/05/2005	Đắk Lắk	Thái	T	TB	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.90	5.65	5.30	6.00	30.50
95	THCS Ama Trang Long	9E	HOÀNG MINH	ĐỨC	Nam	26/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	K	TB	T	TB	T	TB		6.00	5.30	5.30	5.30	26.00
96	THCS Ama Trang Long	9E	NGUYỄN THỊ	HANH	Nữ	14/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.30	5.55	5.00	6.10	32.50
97	THCS Ama Trang Long	9E	ĐẶNG THỊ THU	HOÀI	Nữ	11/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	K	TB	T	TB	T	TB		6.60	5.75	5.60	5.90	26.00
98	THCS Ama Trang Long	9E	NINH MINH	HÒA	Nam	05/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.00	5.75	5.60	5.90	30.50
99	THCS Ama Trang Long	9E	H JOE RIM	MLÔ	Nữ	03/02/2005	Đắk Lắk	Ê-đê	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.00	6.35	6.50	6.20	36.50
100	THCS Ama Trang Long	9E	Y KHOM MICH	NIỀ	Nam	19/05/2004	Đắk Lắk	Ê-đê	T	TB	K	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.40	5.05	4.70	5.40	26.50
101	THCS Ama Trang Long	9E	KIỀU THỊ KHÁNH	LINH	Nữ	13/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.50	6.75	6.70	6.80	36.00
102	THCS Ama Trang Long	9E	LƯƠNG THỊ THUY	LINH	Nữ	24/12/2005	Đắk Lắk	Nùng	K	TB	T	TB	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.00	6.35	6.50	6.20	31.50
103	THCS Ama Trang Long	9E	HỒ THỊ TUYẾT	MAI	Nữ	05/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.40	6.85	7.00	6.70	36.00
104	THCS Ama Trang Long	9E	NGUYỄN PHƯƠNG	NGUYỄN	Nam	12/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	K	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.10	5.50	5.50	5.50	26.50
105	THCS Ama Trang Long	9E	H' NHOA	MLÔ	Nữ	08/08/2005	Đắk Lắk	Ê-đê	T	TB	K	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.20	5.95	5.70	6.20	27.50
106	THCS Ama Trang Long	9E	LÊ ANH	QUỐC	Nam	03/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	TB		6.20	5.50	5.40	5.60	32.00
107	THCS Ama Trang Long	9E	LÊ HƯƠNG	QUỲNH	Nữ	24/12/2005	Ninh Bình	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.40	6.70	6.20	7.20	36.00
108	THCS Ama Trang Long	9E	HOÀNG VI MINH	TÂM	Nam	10/05/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.40	5.60	5.40	5.80	28.50
109	THCS Ama Trang Long	9E	NGUYỄN MINH	THU	Nữ	10/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	8.10	7.95	8.20	7.70	39.50
110	THCS Ama Trang Long	9E	NGUYỄN THỊ	THUY	Nữ	18/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.40	7.55	7.50	7.60	36.50
111	THCS Ama Trang Long	9E	NGUYỄN THỊ	THƯƠNG	Nữ	04/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.90	6.05	5.50	6.60	36.50
112	THCS Ama Trang Long	9E	MÔNG ĐỨC	TIẾN	Nam	18/11/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	K	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.50	5.70	6.00	5.40	32.50
113	THCS Ama Trang Long	9E	VƯƠNG THỊ THẢO	VĂN	Nữ	03/01/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.90	6.10	6.50	5.70	36.50

114	THCS Ama Trang Long	9E	TRƯƠNG KHÁNH	XUÂN	Nam	02/01/2005	Đắk Lắk	Nùng	TB	TB	T	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		5.90	5.10	5.00	5.20	25.50
115	THCS Ama Trang Long	9G	TRẦN THỊ MAI	ANH	Nữ	23/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	TB			6.40	5.95	5.80	6.10	30.00
116	THCS Ama Trang Long	9G	NGUYỄN XUÂN	BÁC	Nam	30/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	K	TB	T	K	T	K			7.70	7.15	7.10	7.20	30.00
117	THCS Ama Trang Long	9G	TRẦN THỊ	HẬU	Nữ	15/11/2005	Đắk Lắk	Tày	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.00	6.40	6.70	6.10	36.50
118	THCS Ama Trang Long	9G	NGỖ VĂN	LUYỆN	Nam	03/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.20	5.75	6.00	5.50	30.50
119	THCS Ama Trang Long	9G	HOÀNG THỊ TÚ	NHI	Nữ	26/08/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		8.30	7.70	8.00	7.40	40.50
120	THCS Ama Trang Long	9G	NGUYỄN THỊ	NHI	Nữ	11/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		8.40	8.05	8.40	7.70	40.50
121	THCS Ama Trang Long	9G	TRẦN YẾN	NHI	Nữ	03/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.05	7.30	6.80	36.00
122	THCS Ama Trang Long	9G	LÝ THỊ	NHƯ	Nữ	25/03/2005	Đắk Lắk	Tày	T	TB	T	K	T	K	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.20	5.65	5.50	5.80	32.50
123	THCS Ama Trang Long	9G	HOÀNG VĂN	QUẢN	Nam	21/03/2005	Đắk Lắk	Tày	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.20	6.65	7.10	6.20	36.50
124	THCS Ama Trang Long	9G	TRẦN VĂN	QUYỀN	Nam	01/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.50	6.70	7.10	6.30	36.50
125	THCS Ama Trang Long	9G	LÊ THỊ HOÀI	THƯƠNG	Nữ	26/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.50	6.50	6.70	6.30	32.50
126	THCS Ama Trang Long	9G	H TRA	NIỀ	Nữ	29/10/2005	Đắk Lắk	Ê-đê	T	TB	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.30	5.90	6.00	5.80	30.50
127	THCS Ama Trang Long	9G	DƯƠNG THỊ HUYỀN	TRANG	Nữ	22/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			7.80	7.35	7.90	6.80	38.00
128	THCS Ama Trang Long	9G	PHAN THỊ	TRANG	Nữ	26/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	K	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.30	5.95	5.70	6.20	31.50
129	THCS Ama Trang Long	9G	VÕ THANH	TRÚC	Nữ	16/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.60	6.35	6.20	6.50	36.00
130	THCS Ama Trang Long	9G	NGỖ QUANG	VIỆT	Nam	11/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	K	TB	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.70	6.00	6.50	5.50	29.50
131	THCS Ama Trang Long	9G	NGUYỄN THÀNH	VŨ	Nam	04/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.00	6.35	7.30	5.40	34.50
132	THCS Ama Trang Long	9G	CAO THỊ QUYNH	NGA	Nữ	15/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	TB	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.10	7.10	6.90	7.30	34.50
133	THCS Ama Trang Long	9E	H' NIỀN	BKRÔNG	Nữ	17/09/2005	Đắk Lắk	Ê-đê	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.20	5.60	5.70	5.50	28.50
134	THCS Ama Trang Long	9	NÔNG VĂN	THƯ	Nam	01/05/2005	Đắk Lắk	Thái	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		5.70	5.10	5.40	4.80	28.50
135	THCS Trần Phú	9A	NGUYỄN TUẤN	ANH	Nam	14/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.40	7.70	8.20	7.20	36.00
136	THCS Trần Phú	9A	ĐOÀN PHÚC	ANH	Nam	05/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	K	TB	T	K	T	TB			5.60	5.50	5.80	5.20	29.00
137	THCS Trần Phú	9A	DƯƠNG VĂN	ĐẠI	Nam	07/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.00	7.05	7.70	6.40	36.00
138	THCS Trần Phú	9A	HUYỀN CÔNG	ĐỨC	Nam	09/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB			6.00	5.85	6.00	5.70	27.00
139	THCS Trần Phú	9A	HOÀNG MANH	KHOÌ	Nam	25/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.10	7.40	8.10	6.70	34.00
140	THCS Trần Phú	9A	NGUYỄN MANH	HIẾU	Nam	07/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	TB			6.40	6.50	7.10	5.90	34.00
141	THCS Trần Phú	9A	NGUYỄN DUY	NHẬT	Nam	09/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	TB	K	TB			6.20	6.40	7.10	5.70	29.00
142	THCS Trần Phú	9A	NGUYỄN THỊ DIỆU	LINH	Nữ	23/01/2005	Đắk Lắk	Tày	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.50	7.70	8.00	7.40	36.50
143	THCS Trần Phú	9A	CAO TRUNG	NGUYỄN	Nam	25/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	K			6.80	6.85	7.70	6.00	32.00
144	THCS Trần Phú	9A	NGUYỄN THỊ THANH	NHÂN	Nữ	26/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	7.70	8.30	7.10	36.00
145	THCS Trần Phú	9A	NGUYỄN THỊ KIM	OANH	Nữ	13/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.70	7.35	7.50	7.20	37.00
146	THCS Trần Phú	9A	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THẢO	Nữ	22/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.80	6.40	6.20	6.60	36.00
147	THCS Trần Phú	9A	HÀ THỊ THU	PHƯƠNG	Nữ	28/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.55	8.20	6.90	36.00
148	THCS Trần Phú	9A	TRINH THỊ	THÙY	Nữ	11/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.30	7.05	7.50	6.60	36.00
149	THCS Trần Phú	9A	PHẠM THỊ	PHƯƠNG	Nữ	09/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.75	8.80	6.70	36.00
150	THCS Trần Phú	9A	NGỖ THỊ	QUYỀN	Nữ	30/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.40	7.50	7.30	36.00
151	THCS Trần Phú	9A	DƯƠNG KIM	OANH	Nữ	02/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K			6.80	6.80	7.60	6.00	30.00
152	THCS Trần Phú	9A	ĐOÀN XUÂN	TRƯỜNG	Nam	23/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			6.70	7.00	7.90	6.10	34.00
153	THCS Trần Phú	9A	NGUYỄN HOÀNG AI	THẢO	Nữ	27/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.50	7.25	7.80	6.70	37.00
154	THCS Trần Phú	9A	ĐÀO HUY	VŨ	Nam	03/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.80	7.75	8.70	6.80	34.00
155	THCS Trần Phú	9B	NGHĨA NGỌC	AN	Nam	30/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.50	7.00	7.80	6.20	34.00
156	THCS Trần Phú	9B	DƯƠNG TRUNG	DŨNG	Nam	20/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			5.90	5.85	6.70	5.00	28.00
157	THCS Trần Phú	9B	THÁI VĂN TUẤN	ANH	Nam	19/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.20	6.95	7.80	6.10	36.00
158	THCS Trần Phú	9B	HỒ TẤN TRƯỜNG	DUY	Nam	28/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.15	7.40	6.90	36.00
159	THCS Trần Phú	9B	VŨ TÙNG	DƯƠNG	Nam	04/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K			6.70	6.10	6.50	5.70	30.00
160	THCS Trần Phú	9B	NGỖ THỊ	DƯ	Nữ	15/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.00	8.05	8.60	7.50	37.00
161	THCS Trần Phú	9B	NÔNG THỊ TRIỆU	HOÀI	Nữ	15/10/2005	Đắk Lắk	Tày	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.70	7.80	8.70	6.90	36.50
162	THCS Trần Phú	9B	MAI THỊ	HUYỀN	Nữ	17/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.00	7.25	7.80	6.70	36.00
163	THCS Trần Phú	9B	NGUYỄN HUY	HOÀNG	Nam	31/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.00	7.65	8.20	7.10	37.00
164	THCS Trần Phú	9B	TRẦN THỊ THU	HIỀN	Nữ	17/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.30	7.90	7.80	8.00	37.00
165	THCS Trần Phú	9B	MAI VĂN	HUY	Nam	07/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.20	7.05	7.20	6.90	34.00
166	THCS Trần Phú	9B	PHÍ THỊ MỸ	HUYỀN	Nữ	07/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K			7.10	6.95	7.70	6.20	34.00
167	THCS Trần Phú	9B	TRẦN VĂN	HIẾU	Nam	16/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.60	7.75	8.40	7.10	34.00
168	THCS Trần Phú	9B	ĐÌNH VĂN	HÙNG	Nam	07/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			6.20	5.95	6.40	5.50	28.00
169	THCS Trần Phú	9B	PHAN ĐỨC	KHÁI	Nam	10/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	7.30	7.40	7.20	36.00
170	THCS Trần Phú	9B	NGUYỄN QUỐC	QUẢN	Nam	07/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.00	6.85	7.20	6.50	34.00
171	THCS Trần Phú	9B	ĐÀM THỊ THẢO	NGUYỄN	Nữ	23/06/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			6.00	6.05	6.20	5.90	28.00
172	THCS Trần Phú	9B	NGUYỄN VĂN	THÀNH	Nam	30/10/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			5.90	5.70	6.20	5.20	28.00

173	THCS Trần Phú	9B	TRƯƠNG VŨ	LONG	Nam	18/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	7.50	8.00	7.00	36.00
174	THCS Trần Phú	9B	ĐOÀN THỊ DIỆU	PHƯƠNG	Nữ	22/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			8.00	7.55	7.50	7.60	36.00
175	THCS Trần Phú	9B	TRẦN HỮU	NGUYỄN	Nam	23/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	TB			5.70	6.05	6.50	5.60	32.00
176	THCS Trần Phú	9B	BUI VŨ NGỌC	OANH	Nữ	10/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.40	8.15	8.10	8.20	39.00
177	THCS Trần Phú	9B	HỮA HỮU	TÌNH	Nam	13/10/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.20	6.10	6.90	5.30	28.50
178	THCS Trần Phú	9B	PHẠM NGỌC	SƠN	Nam	01/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.45	8.10	6.80	36.00
179	THCS Trần Phú	9B	NGUYỄN HỮU	TÂM	Nam	06/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.10	7.25	7.80	6.70	36.00
180	THCS Trần Phú	9B	VŨ THỊ	VĂN	Nữ	25/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.10	6.90	7.30	36.00
181	THCS Trần Phú	9B	TRẦN HOÀNG THU	TRANG	Nữ	02/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.75	8.10	7.40	36.00
182	THCS Trần Phú	9B	PHAN NGUYỄN	TUẤN	Nam	24/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	K			6.80	7.25	8.00	6.50	29.00
183	THCS Trần Phú	9B	NGUYỄN NGỌC	HOÀN	Nam	01/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	K	TB	K	TB	T	K			6.70	6.40	6.50	6.30	28.00
184	THCS Trần Phú	9C	CAO HOÀNG	ANH	Nam	20/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	K			6.90	7.10	7.80	6.40	32.00
185	THCS Trần Phú	9C	VŨ HOÀNG	ANH	Nam	13/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.40	6.85	7.70	6.00	36.00
186	THCS Trần Phú	9C	VŨ QUỐC	ANH	Nam	21/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.10	6.75	7.10	6.40	36.00
187	THCS Trần Phú	9C	TRẦN ĐẤT	BĂNG	Nam	26/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	K	T	K	K	K	T	TB			6.50	5.45	6.10	4.80	32.00
188	THCS Trần Phú	9C	HOÀNG THỊ	DIỄM	Nữ	27/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.70	6.05	6.80	5.30	36.00
189	THCS Trần Phú	9C	LÊ THỊ KIM	DUNG	Nữ	18/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K			7.30	6.65	7.00	6.30	32.00
190	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN VĂN	ĐANG	Nam	22/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K			7.10	6.70	7.30	6.10	32.00
191	THCS Trần Phú	9C	TRƯƠNG THỊ	ĐÀO	Nữ	14/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	K	T	K			6.90	6.40	6.80	6.00	34.00
192	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN VIỆT	ĐẠT	Nam	18/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.90	6.75	7.40	6.10	36.00
193	THCS Trần Phú	9C	TRẦN ĐĂNG HA	GIANG	Nữ	05/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	TB			6.70	5.75	6.30	5.20	34.00
194	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN HOÀNG	HẢI	Nam	01/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.90	6.55	7.30	5.80	36.00
195	THCS Trần Phú	9C	LÊ THỊ	HUYỀN	Nữ	26/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			6.60	6.05	6.50	5.60	34.00
196	THCS Trần Phú	9C	HÀ VINH	HƯNG	Nam	27/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	TB			6.60	5.90	6.10	5.70	30.00
197	THCS Trần Phú	9C	TRẦN QUỐC BAO	KHÁNH	Nam	09/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.90	6.50	7.00	6.00	36.00
198	THCS Trần Phú	9C	BÊ NGUYỄN KHÁNH	LINH	Nữ	04/01/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.90	7.45	8.00	6.90	36.50
199	THCS Trần Phú	9C	ĐỖ THỊ KIM	LOAN	Nữ	22/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K			6.60	6.95	8.20	5.70	32.00
200	THCS Trần Phú	9C	VŨ VĂN	NGHỊ	Nam	16/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			6.70	6.00	6.50	5.50	34.00
201	THCS Trần Phú	9C	LÊ THỊ HỒNG	NHUNG	Nữ	12/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.90	6.25	6.60	5.90	36.00
202	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	Nữ	03/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K			6.90	6.30	6.60	6.00	32.00
203	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	Nữ	02/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K			6.90	7.00	7.60	6.40	32.00
204	THCS Trần Phú	9C	TRẦN VĂN	QUÝ	Nam	24/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	K	K	T	TB	T	TB			6.00	5.25	5.50	5.00	29.00
205	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN VĂN	THÀNH	Nam	13/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	7.25	7.40	7.10	36.00
206	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN VĂN	THỊNH	Nam	03/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.75	8.10	7.40	36.00
207	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN XUÂN	TRƯỜNG	Nam	16/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K			7.00	6.65	7.20	6.10	30.00
208	THCS Trần Phú	9C	LÊ THANH	TUẤN	Nam	29/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.90	6.70	7.00	6.40	36.00
209	THCS Trần Phú	9C	PHAN VĂN TUẤN	VŨ	Nam	19/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K			6.80	6.15	6.80	5.50	32.00
210	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN THỊ	YẾN	Nữ	10/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.80	6.00	6.60	5.40	36.00
211	THCS Trần Phú	9D	MAI THỊ VĂN	ANH	Nữ	03/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.10	7.80	8.60	7.00	39.00
212	THCS Trần Phú	9D	PHAN THỊ LAN	ANH	Nữ	25/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.00	7.75	8.40	7.10	39.00
213	THCS Trần Phú	9D	THÂN VĂN	CHUNG	Nam	12/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	K			7.60	7.35	8.30	6.40	38.00
214	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN VĂN	HẢI	Nam	10/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.10	7.90	8.50	7.30	37.00
215	THCS Trần Phú	9D	TRẦN THỊ	HIỀN	Nữ	18/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	K	T	K	T	K			7.80	7.40	8.10	6.70	37.00
216	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUỆ	Nữ	08/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.10	7.80	8.10	7.50	39.00
217	THCS Trần Phú	9D	HOÀNG THU	HUYỀN	Nữ	22/12/2005	Đắk Lắk	Mường	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.80	7.30	8.20	6.40	36.50
218	THCS Trần Phú	9D	ĐƯƠNG QUỐC	KHÁNH	Nam	02/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	G	T	K			7.90	7.70	9.50	5.90	37.00
219	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN TRUNG	KIẾN	Nam	12/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.60	8.60	6.60	36.00
220	THCS Trần Phú	9D	HOÀNG THỊ	LAN	Nữ	06/08/2005	Đắk Lắk	Tây	T	G	T	G	T	G	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.70	8.35	7.80	8.90	39.50
221	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN DUY THIÊN	LỘC	Nam	27/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	K	T	G	T	G			8.20	8.30	8.90	7.70	39.00
222	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	MẠNH	Nam	02/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.40	7.05	8.10	6.00	36.00
223	THCS Trần Phú	9D	PHAN THAI THỦY	MÌ	Nữ	12/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			7.60	7.50	7.70	7.30	38.00
224	THCS Trần Phú	9D	ĐINH THỊ	NGỌC	Nữ	14/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.20	7.80	8.60	7.00	39.00
225	THCS Trần Phú	9D	CHU VĂN TÂY	NGUYỄN	Nam	06/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	K	T	G	T	G			8.20	7.75	8.90	6.60	39.00
226	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN THỊ THAO	NGUYỄN	Nữ	18/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.00	8.05	8.50	7.60	39.00
227	THCS Trần Phú	9D	TRƯƠNG THỊ	NHỊ	Nữ	09/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.30	8.30	9.20	7.40	39.00
228	THCS Trần Phú	9D	ĐỖ THỊ THU	PHƯƠNG	Nữ	28/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.40	8.05	9.20	6.90	39.00
229	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	Nữ	02/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.00	7.70	8.50	6.90	39.00
230	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN DUY	SÁNG	Nam	25/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.40	8.15	9.10	7.20	39.00
231	THCS Trần Phú	9D	PHAN PHƯỚC	SƠN	Nam	06/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.50	8.00	8.90	7.10	40.00

232	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN ĐỨC	TÀI	Nam	29/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.00	7.70	8.30	7.10	37.00
233	THCS Trần Phú	9D	TRẦN THỊ MỸ	TÂM	Nữ	01/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.30	8.30	9.20	7.40	39.00
234	THCS Trần Phú	9D	PHẠM THỊ KIM	THOA	Nữ	03/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.10	8.00	9.00	7.00	37.00
235	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN THỊ KIM	THU	Nữ	30/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.20	7.90	9.00	6.80	39.00
236	THCS Trần Phú	9D	HỒ THỊ	THÚY	Nữ	15/03/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.90	7.70	8.10	7.30	36.00
237	THCS Trần Phú	9D	LÊ THANH	THỤ	Nam	01/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	K			7.90	7.60	8.40	6.80	39.00
238	THCS Trần Phú	9D	MAI THỊ THÚY	THƯƠNG	Nữ	05/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.10	8.25	7.90	8.60	39.00
239	THCS Trần Phú	9D	ĐÀM THỊ THÚY	TRANG	Nữ	02/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.40	8.30	9.00	7.60	40.00
240	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	Nữ	03/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.40	8.30	8.80	7.80	37.00
241	THCS Trần Phú	9D	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRANG	Nữ	18/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.10	8.30	9.10	7.50	40.00
242	THCS Trần Phú	9D	TRẦN VĂN	TRƯỜNG	Nam	22/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.80	7.90	9.00	6.80	36.00
243	THCS Trần Phú	9D	DƯƠNG THỊ THANH	VĂN	Nữ	24/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	K			7.90	8.05	8.00	8.10	39.00
244	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN VĂN	AN	Nam	16/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	K			7.80	7.85	8.20	7.50	38.00
245	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN XUÂN	BÁC	Nam	15/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.50	8.45	8.50	8.40	40.00
246	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	Nữ	14/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.00	6.70	7.30	36.00
247	THCS Trần Phú	9E	VI THỊ KIM	DUNG	Nữ	29/08/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.30	7.30	7.70	6.90	36.50
248	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN VĂN	HIẾU	Nam	03/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.50	8.30	6.70	36.00
249	THCS Trần Phú	9E	HOÀNG THỊ	ĐÀM	Nữ	28/11/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	G	T	G	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.80	7.85	7.60	8.10	38.50
250	THCS Trần Phú	9E	VI ĐỨC	HIỆP	Nam	09/09/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.60	7.75	8.40	7.10	36.50
251	THCS Trần Phú	9E	LÊ THỊ THU	HÀ	Nữ	04/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.20	7.10	7.30	6.90	36.00
252	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN MANH	HUY	Nam	19/09/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	TB	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.40	7.20	6.70	7.70	34.50
253	THCS Trần Phú	9E	VI THỊ NGỌC	KHUYẾN	Nữ	29/08/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.20	7.40	7.30	7.50	34.50
254	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN THỊ HỒNG	HANH	Nữ	20/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	7.30	6.90	7.70	36.00
255	THCS Trần Phú	9E	NGÔ THỊ THÚY	LINH	Nữ	01/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.40	7.50	8.30	6.70	36.00
256	THCS Trần Phú	9E	PHAN THỊ BẢO	LINH	Nữ	18/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	6.95	6.60	7.30	36.00
257	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN BÀ	KHÁNH	Nam	17/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.10	7.20	7.00	36.00
258	THCS Trần Phú	9E	LƯƠNG THỊ	LIÊN	Nữ	03/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.20	7.20	7.20	36.00
259	THCS Trần Phú	9E	MA THỊ THÚY	LINH	Nữ	01/09/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.60	7.30	7.40	7.20	36.50
260	THCS Trần Phú	9E	PHAN THỊ QUỲNH	MAI	Nữ	28/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.40	7.20	6.70	7.70	36.00
261	THCS Trần Phú	9E	LÊ THỊ	MAI	Nữ	16/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.20	8.15	8.10	8.20	40.00
262	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN VIỆT	NGỌC	Nam	04/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.80	7.50	7.50	7.50	36.00
263	THCS Trần Phú	9E	TRẦN TRUNG	NGUYỄN	Nam	22/10/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.55	8.00	7.10	36.00
264	THCS Trần Phú	9E	LÊ ĐÌNH	NAM	Nam	11/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	K	T	K			7.60	7.10	6.80	7.40	34.00
265	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN XUÂN THANH	NGỌC	Nam	31/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.50	8.70	9.10	8.30	40.00
266	THCS Trần Phú	9E	TRẦN BÍCH	NGÀ	Nữ	06/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.35	6.60	8.10	36.00
267	THCS Trần Phú	9E	BUI THỊ	NGỌC	Nữ	10/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	K	T	K	T	K			7.80	7.30	7.00	7.60	37.00
268	THCS Trần Phú	9E	HOÀNG LONG	NHẤT	Nam	02/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.30	7.10	7.30	6.90	36.00
269	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN THẢO	NGUYỄN	Nữ	25/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	K			7.90	7.70	7.40	8.00	38.00
270	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN VĂN	NHÂN	Nam	22/08/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.90	6.65	6.10	7.20	36.50
271	THCS Trần Phú	9E	MA QUỲNH	NHUNG	Nữ	18/02/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.30	7.00	6.50	7.50	36.50
272	THCS Trần Phú	9E	ĐẶNG THAI	SƠN	Nam	24/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.10	7.45	8.10	6.80	36.50
273	THCS Trần Phú	9E	CHU THỊ HOAI	OANH	Nữ	30/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.90	7.55	8.00	7.10	36.00
274	THCS Trần Phú	9E	VÕ THỊ MAI	TÂM	Nữ	10/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.35	7.10	7.60	35.00
275	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN THỊ	THOAN	Nữ	16/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.30	8.05	8.10	8.00	40.00
276	THCS Trần Phú	9E	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	Nữ	01/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	K	T	K	T	K			7.90	7.80	8.10	7.50	37.00
277	THCS Trần Phú	9E	NGÔ THỊ QUỲNH	THƯƠNG	Nữ	21/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.10	7.65	8.00	7.30	39.00
278	THCS Trần Phú	9E	PHAN THỊ HOÀI	THƯƠNG	Nữ	11/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.30	7.85	7.60	8.10	40.00
279	THCS Trần Phú	9E	PHÙNG QUANG	TOÀN	Nam	07/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	6.80	6.90	6.70	36.00
280	THCS Trần Phú	9E	TRỊNH THỊ THANH	TRANG	Nữ	22/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.20	7.60	7.20	8.00	39.00
281	THCS Trần Phú	9E	DIỆP NGỌC	TRÂM	Nữ	08/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.10	7.35	7.30	7.40	32.50
282	THCS Trần Phú	9E	LÊ THỊ THU	TUYẾN	Nữ	13/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	K	T	K	T	K			7.70	7.25	7.20	7.30	37.00
283	THCS Trần Phú	9E	LÊ THỊ HỒNG	VĂN	Nữ	13/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.10	7.90	8.30	7.50	40.00
284	THCS Trần Phú	9E	NGUYỄN THỊ HẠ	VY	Nữ	28/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	K	T	K	T	K	T	K			7.30	7.00	6.70	7.30	35.00
285	THCS Trần Phú	9E	HOÀNG THỊ	TƯƠI	Nữ	21/03/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.50	7.35	7.30	7.40	36.50
286	THCS Trần Phú	9E	MAI ĐỨC	BẢO	Nam	13/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.00	6.60	6.40	6.80	34.00
287	THCS Trần Phú	9E	NÔNG THỊ	THÚY	Nữ	14/09/2004	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.30	6.55	6.40	6.70	36.50
288	THCS Trần Phú	9G	HOÀNG QUỐC	CHÂN	Nam	06/01/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	TB	T	TB	T	TB	K	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		5.40	5.15	5.50	4.80	27.50
289	THCS Trần Phú	9G	TƯỚNG THANH	ĐỨC	Nam	14/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	TB			6.20	6.05	6.10	6.00	32.00
290	THCS Trần Phú	9G	MA THỊ	HÀNH	Nữ	20/01/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.40	5.80	6.00	5.60	32.50

291	THCS Trần Phú	9G	MA THỊ DIỄM	HƯƠNG	Nữ	12/04/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	K	T	TB	K	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.50	6.50	5.90	7.10	31.50
292	THCS Trần Phú	9G	ĐINH HOÀNG	LONG	Nam	18/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			5.70	5.55	5.60	5.50	28.00
293	THCS Trần Phú	9G	NGUYỄN VĂN	KIẾN	Nam	22/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	T	TB	T	TB	T	K			6.60	7.05	7.50	6.60	29.00
294	THCS Trần Phú	9G	PHẠM ĐOÀN ĐỨC	MẠNH	Nam	20/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K			6.50	6.90	7.60	6.20	32.00
295	THCS Trần Phú	9G	NGUYỄN VĂN	NGÂN	Nam	18/10/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.30	5.75	5.60	5.90	28.50
296	THCS Trần Phú	9G	MA THỊ	NGUYỆT	Nữ	19/04/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.60	6.45	6.70	6.20	30.50
297	THCS Trần Phú	9G	TRẦN CẨM	NHUNG	Nữ	17/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K			7.30	7.30	7.30	7.30	34.00
298	THCS Trần Phú	9G	NGUYỄN VĂN	THÀNH	Nam	08/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	TB	T	K			7.30	7.45	7.20	7.70	32.00
299	THCS Trần Phú	9G	HỒ QUỐC	TRUNG	Nam	27/07/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			6.20	6.05	6.30	5.80	28.00
300	THCS Trần Phú	9G	ĐINH THỊ MỸ	UYÊN	Nữ	20/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.80	6.65	7.00	6.30	36.00
301	THCS Trần Phú	9G	HOÀNG TIẾN	VĨ	Nam	21/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	TB			6.40	6.45	7.40	5.50	30.00
302	THCS Trần Phú	9G	LÝ THỊ	VŨNG	Nữ	26/11/2004	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.80	6.80	6.90	6.70	30.50
303	THCS Trần Phú	9G	PHẠM VĂN	TRUNG	Nam	10/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	TB	T	TB			6.30	6.55	7.40	5.70	30.00
304	THCS Trần Phú	9D	DƯƠNG THỊ THU	HƯƠNG	Nữ	15/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.70	8.70	9.40	8.00	40.00
305	THCS Trần Phú	9C	NGUYỄN THỊ DIỆU	LINH	Nữ	21/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K			7.10	6.25	6.80	5.70	32.00
306	THCS Trần Phú	9G	BÙI THỊ	TRANG	Nữ	26/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K			6.50	6.45	7.00	5.90	30.00
307	THCS Nguyễn Du	9A1	VÕ HỒNG	DU	Nam	04/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	7.25	8.00	6.50	36.00
308	THCS Nguyễn Du	9A1	VÕ VĂN	DUY	Nam	27/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	T	TB	K	K	T	K			6.90	6.60	7.40	5.80	30.00
309	THCS Nguyễn Du	9A1	VÕ THỊ	DƯƠNG	Nữ	25/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.60	7.10	7.50	6.70	34.00
310	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN HOÀNG	GIANG	Nam	30/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.00	8.55	9.40	7.70	40.00
311	THCS Nguyễn Du	9A1	BACH MÃ TRƯỜNG	GIANG	Nam	29/11/2005	Quảng N	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.10	6.55	7.10	6.00	36.00
312	THCS Nguyễn Du	9A1	PHAN THỊ THU	HÀ	Nữ	26/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K			7.30	7.20	6.60	7.80	34.00
313	THCS Nguyễn Du	9A1	NGỖ VIỆT	HÀ	Nam	25/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	K	K	T	K			7.00	6.45	7.10	5.80	35.00
314	THCS Nguyễn Du	9A1	VŨ ĐỨC	HÙNG	Nam	13/05/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	TB	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.00	6.95	8.00	5.90	32.50
315	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN VĂN	HUY	Nam	08/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.80	8.85	8.60	9.10	40.00
316	THCS Nguyễn Du	9A1	KIỀU ĐÌNH	LƯƠNG	Nam	01/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.80	7.40	8.50	6.30	36.00
317	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN THỊ KHANH	LY	Nữ	10/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.90	7.50	8.10	6.90	37.00
318	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN THỊ MỸ	NA	Nữ	19/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			8.00	7.35	8.30	6.40	38.00
319	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN HỮU	NGHĨA	Nam	11/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	K	K	T	K			7.40	7.40	8.30	6.50	35.00
320	THCS Nguyễn Du	9A1	TRẦN THỊ ANH	NGỌC	Nữ	26/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.75	7.50	8.00	36.00
321	THCS Nguyễn Du	9A1	TRẦN NGUYỄN HOÀNG	NGUYỄN	Nam	19/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	K	T	K			6.60	7.00	7.50	6.50	31.00
322	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN HỒ THẢO	NGUYỄN	Nữ	01/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.20	7.30	7.10	36.00
323	THCS Nguyễn Du	9A1	PHẠM THỊ NGUYỆT	NHI	Nữ	16/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.10	8.55	9.10	8.00	37.00
324	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	Nữ	28/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.80	7.50	8.10	6.90	34.00
325	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN THỊ	NHUNG	Nữ	10/01/2005	Hà Tĩnh	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	G			8.60	8.65	8.70	8.60	38.00
326	THCS Nguyễn Du	9A1	TRẦN KIẾN	QUỐC	Nam	11/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.80	7.35	7.90	6.80	36.00
327	THCS Nguyễn Du	9A1	DƯƠNG VĂN	THÀNH	Nam	03/12/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	K	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.60	6.65	7.00	6.30	31.50
328	THCS Nguyễn Du	9A1	LÊ VĂN	THÀNH	Nam	12/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	K	T	K			7.20	7.00	7.60	6.40	31.00
329	THCS Nguyễn Du	9A1	NGUYỄN THỊ BÍCH	THẢO	Nữ	24/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.00	7.10	6.90	36.00
330	THCS Nguyễn Du	9A1	VÕ TÁ	THẮNG	Nam	23/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.55	8.30	6.80	36.00
331	THCS Nguyễn Du	9A1	QUÁCH THỊ HUYỀN	TRANG	Nữ	29/10/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	K			7.30	6.80	7.00	6.60	32.00
332	THCS Nguyễn Du	9A1	TRẦN BẢO	TRÂM	Nữ	17/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.70	8.85	9.20	8.50	40.00
333	THCS Nguyễn Du	9A1	BÙI HOÀNG NỮ QUYNH	TRÂM	Nữ	24/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.40	8.35	9.00	7.70	40.00
334	THCS Nguyễn Du	9A1	TRẦN THỊ MỸ	TRÂM	Nữ	09/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.50	8.30	9.10	7.50	39.00
335	THCS Nguyễn Du	9A1	LÊ THỊ THẢO	VĂN	Nữ	10/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	G	T	G			8.00	8.10	7.90	8.30	38.00
336	THCS Nguyễn Du	9A1	PHẠM QUỐC	VIỆT	Nam	30/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	K			7.10	6.70	7.20	6.20	29.00
337	THCS Nguyễn Du	9A2	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	Nữ	31/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	K			7.00	6.50	6.50	6.50	32.00
338	THCS Nguyễn Du	9A2	TRÌNH CÔNG TUẤN	ANH	Nam	28/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.10	6.60	6.90	6.30	36.00
339	THCS Nguyễn Du	9A2	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	Nữ	14/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G			8.40	8.20	8.70	7.70	39.00
340	THCS Nguyễn Du	9A2	ĐỖ HỒ	BẢO	Nam	27/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.00	6.45	7.00	5.90	36.00
341	THCS Nguyễn Du	9A2	DƯƠNG VÕ BẢO	CHÂU	Nữ	06/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.00	6.80	7.20	6.40	34.00
342	THCS Nguyễn Du	9A2	LƯƠNG THỊ LINH	CHI	Nữ	17/08/2005	Đắk Lắk	Thái T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.90	6.25	6.30	6.20	28.50
343	THCS Nguyễn Du	9A2	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYỀN	Nữ	05/02/2005	Phú Thọ	Kinh	K	K	T	K	K	K	T	TB			6.90	6.20	6.10	6.30	32.00
344	THCS Nguyễn Du	9A2	VÕ HỒNG	ĐỨC	Nam	07/09/2004	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	T	TB	T	K	T	K			6.90	6.70	6.90	6.50	31.00
345	THCS Nguyễn Du	9A2	PHAN HUY	ĐỨC	Nam	06/07/2005	Quảng N	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.10	6.90	7.40	6.40	34.00
346	THCS Nguyễn Du	9A2	TRẦN THÁI	ĐỨC	Nam	06/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	K	TB	T	K	T	K			7.10	7.00	6.70	7.30	31.00
347	THCS Nguyễn Du	9A2	SÂM QUỐC	HUY	Nam	03/09/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	TB	T	TB	T	K	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.50	5.65	5.70	5.60	30.50
348	THCS Nguyễn Du	9A2	TRẦN THỊ	MƠ	Nữ	24/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.90	7.80	8.20	7.40	36.00
349	THCS Nguyễn Du	9A2	ĐINH THỊ BÍCH	NGỌC	Nữ	18/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	TB	TB	T	TB	K	TB	T	TB			5.50	4.50	5.40	3.60	25.00

350	THCS Nguyễn Du	9A2	NGUYỄN THÀNH	NHÂN	Nam	03/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.20	6.45	5.80	7.10	36.00
351	THCS Nguyễn Du	9A2	BẾ THỊ HỒNG	NINH	Nữ	14/11/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	K	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.50	7.35	7.10	7.60	35.50
352	THCS Nguyễn Du	9A2	TRẦN THỊ DIỆU	THẢO	Nữ	19/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	G		8.40	8.15	8.80	7.50	39.00
353	THCS Nguyễn Du	9A2	HOÀNG THỊ	THẢO	Nữ	10/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G		8.00	7.90	8.30	7.50	37.00
354	THCS Nguyễn Du	9A2	NGUYỄN THỊ THU	THƯƠNG	Nữ	04/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.50	7.30	7.40	7.20	36.00
355	THCS Nguyễn Du	9A2	HỒ VĂN	TÚ	Nam	21/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.20	6.75	7.10	6.40	36.00
356	THCS Nguyễn Du	9A2	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	UYẾN	Nữ	28/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.70	7.30	6.80	7.80	36.00
357	THCS Nguyễn Du	9A2	TRẦN LONG	VŨ	Nam	26/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	T	K	T	K	T	K		7.00	6.70	7.60	5.80	33.00
358	THCS Nguyễn Du	9A2	TRẦN THỊ DIỆU	YẾN	Nữ	20/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G		8.10	8.00	8.30	7.70	37.00
359	THCS Nguyễn Du	9A2	NGUYỄN THỊ HOÀI	THU	Nữ	06/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	K	TB	T	TB		6.40	6.00	6.10	5.90	29.00
360	THCS Nguyễn Du	9A3	HOÀNG TUẤN	ANH	Nam	02/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.20	6.80	7.30	6.30	36.00
361	THCS Nguyễn Du	9A3	VI THỊ MAI	CHI	Nữ	30/01/2005	Đắk Nông	Thái	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.40	5.85	5.20	6.50	28.50
362	THCS Nguyễn Du	9A3	PHẠM THÀNH KHÁNH	ĐAN	Nam	24/05/2004	Đắk Lắk	Kinh	K	K	K	K	T	K	T	TB		6.80	6.20	6.10	6.30	32.00
363	THCS Nguyễn Du	9A3	NGUYỄN HẢI	ĐÀO	Nam	07/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K		6.80	5.95	5.40	6.50	30.00
364	THCS Nguyễn Du	9A3	TRIỆU THỊ HƯƠNG	GIANG	Nữ	29/05/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.40	5.65	5.00	6.30	28.50
365	THCS Nguyễn Du	9A3	NGÂN	HÀ	Nữ	29/09/2005	Đắk Lắk	Thái	T	TB	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.70	6.05	5.40	6.70	34.50
366	THCS Nguyễn Du	9A3	PHẠM THỊ	HÀU	Nữ	04/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		7.00	6.70	6.00	7.40	34.00
367	THCS Nguyễn Du	9A3	LÊ XUÂN	HOÀNG	Nam	07/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	TB		6.40	6.00	5.90	6.10	30.00
368	THCS Nguyễn Du	9A3	PHẠM VĂN	HUÂN	Nam	23/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	TB		6.50	5.70	5.40	6.00	32.00
369	THCS Nguyễn Du	9A3	TRẦN ĐĂNG	KHOA	Nam	12/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K		7.90	7.35	7.00	7.70	38.00
370	THCS Nguyễn Du	9A3	LÊ PHƯỚC	LÂM	Nam	21/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	TB		6.70	6.10	6.10	6.10	34.00
371	THCS Nguyễn Du	9A3	NGUYỄN THỊ DIỆU	LINH	Nữ	26/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	G	T	K		8.10	7.75	7.90	7.60	37.00
372	THCS Nguyễn Du	9A3	NGUYỄN QUANG	LINH	Nam	06/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.40	7.00	7.40	6.60	36.00
373	THCS Nguyễn Du	9A3	NGUYỄN CẢNH	LONG	Nam	08/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	TB		6.40	6.20	6.20	6.20	32.00
374	THCS Nguyễn Du	9A3	HOÀNG THỊ NGỌC	MAI	Nữ	22/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.70	7.55	7.10	8.00	36.00
375	THCS Nguyễn Du	9A3	ĐÀO QUANG	MINH	Nam	20/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	TB		7.20	6.35	6.40	6.30	34.00
376	THCS Nguyễn Du	9A3	PHAN QUANG	MỪNG	Nam	26/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		5.90	5.70	5.50	5.90	28.00
377	THCS Nguyễn Du	9A3	HUYỀN VĂN	NAM	Nam	16/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	TB		7.00	5.95	5.70	6.20	34.00
378	THCS Nguyễn Du	9A3	TRẦN QUANG	NAM	Nam	04/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	K	T	TB		6.90	6.05	5.80	6.30	32.00
379	THCS Nguyễn Du	9A3	ĐỒNG THỊ HỒNG	NGỌC	Nữ	18/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		6.60	5.90	5.00	6.80	34.00
380	THCS Nguyễn Du	9A3	ĐỖ THỊ THUY	NHI	Nữ	04/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.90	7.55	6.70	8.40	36.00
381	THCS Nguyễn Du	9A3	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	Nữ	11/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		6.70	6.10	5.50	6.70	34.00
382	THCS Nguyễn Du	9A3	TRẦN THANH	PHÚC	Nam	04/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	TB		6.40	5.60	5.40	5.80	30.00
383	THCS Nguyễn Du	9A3	HOÀNG VĂN	QUANG	Nam	10/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	TB		6.70	6.20	6.10	6.30	32.00
384	THCS Nguyễn Du	9A3	HOÀNG HUY	THĂNG	Nam	07/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	T	K	T	TB	T	TB		6.20	6.05	5.70	6.40	29.00
385	THCS Nguyễn Du	9A3	TRẦN THỊ	THƠM	Nữ	14/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	G	T	K	T	K	T	K		7.50	7.40	7.40	7.40	36.00
386	THCS Nguyễn Du	9A3	BẾ THỊ NGỌC	TRÂM	Nữ	15/10/2005	Bắc Kạn	Tây	T	K	T	K	K	K	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.80	6.40	6.40	6.40	33.50
387	THCS Nguyễn Du	9A3	NGUYỄN THỊ KIỀU	TRINH	Nữ	06/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		6.70	6.65	5.90	7.40	36.00
388	THCS Nguyễn Du	9A3	NGUYỄN THỊ ANH	TUYẾT	Nữ	14/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	K		7.00	6.15	5.30	7.00	32.00
389	THCS Nguyễn Du	9A3	LÊ THỊ NGỌC	TUYẾT	Nữ	24/11/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.30	6.45	6.00	6.90	36.00
390	THCS Nguyễn Du	9A3	NGUYỄN HOÀNG	VƯƠNG	Nam	18/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	TB		6.60	6.35	6.30	6.40	32.00
391	THCS Nguyễn Du	9A3	TRINH THỊ HÀ	VY	Nữ	22/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		7.00	6.45	6.10	6.80	34.00
392	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN QUANG	AN	Nam	07/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		6.40	5.80	5.20	6.40	28.00
393	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	Nữ	04/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	K		7.90	8.00	8.00	8.00	39.00
394	THCS Nguyễn Du	9A4	MẠC TUẤN	ANH	Nam	10/07/2005	Đắk Lắk	Nùng	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.90	5.35	5.20	5.50	28.50
395	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN CHÍ	BẢO	Nam	06/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	K	TB	T	K		6.60	6.00	5.50	6.50	33.00
396	THCS Nguyễn Du	9A4	ĐINH NGỌC	BÌNH	Nam	02/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	K	TB	K	TB	K	TB		5.60	5.05	5.00	5.10	24.00
397	THCS Nguyễn Du	9A4	BÙI THỊ HUỖN	CHÂU	Nữ	25/12/2005	Đắk Lắk	Thái	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.20	6.95	7.10	6.80	36.50
398	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN KHÁNH	CHIẾN	Nam	22/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	T	TB	K	TB	T	K		6.80	6.60	6.70	6.50	28.00
399	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN HOÀNG	DANH	Nam	25/07/2005	Tây Ninh	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	TB		6.60	5.65	5.60	5.70	32.00
400	THCS Nguyễn Du	9A4	HÀ THỊ MỸ	DUYẾN	Nữ	20/01/2005	Đắk Lắk	Thái	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.80	6.45	5.20	7.70	36.50
401	THCS Nguyễn Du	9A4	VÕ NHÂN	GIANG	Nam	24/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	K	K	T	K		6.70	5.95	5.40	6.50	35.00
402	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN VĂN	GIÁP	Nam	26/06/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	TB		6.30	6.25	6.00	6.50	30.00
403	THCS Nguyễn Du	9A4	VÕ THANH	HẢI	Nam	21/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	TB		6.60	5.90	5.80	6.00	32.00
404	THCS Nguyễn Du	9A4	TRẦN THỊ	HIỀN	Nữ	22/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		6.60	6.20	5.30	7.10	34.00
405	THCS Nguyễn Du	9A4	CAO TRUNG	HIẾU	Nam	20/10/2005	Quảng B	Kinh	K	TB	T	TB	T	TB	T	TB		6.30	5.75	5.00	6.50	27.00
406	THCS Nguyễn Du	9A4	PHAN VĂN AN	KHÁNH	Nam	05/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	TB		6.70	5.70	5.40	6.00	34.00
407	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	Nữ	27/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	K	T	K	T	K		7.50	7.30	7.10	7.50	37.00
408	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN HOÀNG DIỆU	LY	Nữ	13/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB		5.70	5.75	5.00	6.50	27.00

409	THCS Nguyễn Du	9A4	TRẦN QUANG	MINH	Nam	06/12/2003	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	K	TB	K	TB	K	TB			5.70	5.25	5.00	5.50	25.00
410	THCS Nguyễn Du	9A4	LÊ THỊ THANH	MINH	Nữ	05/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	6.90	6.20	7.60	36.00
411	THCS Nguyễn Du	9A4	LÊ THỊ BẢO	NGỌC	Nữ	16/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.20	6.50	5.50	7.50	36.00
412	THCS Nguyễn Du	9A4	HOÀNG MINH	QUẦN	Nam	31/10/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.60	5.80	5.40	6.20	32.50
413	THCS Nguyễn Du	9A4	HÀ ANH	QUỐC	Nam	24/10/2005	Đắk Lắk	Thái	T	TB	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.20	5.65	5.60	5.70	30.50
414	THCS Nguyễn Du	9A4	HỒ THỊ THỤC	QUYẾN	Nữ	31/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.10	6.55	5.90	7.20	36.00
415	THCS Nguyễn Du	9A4	LÊ PHẠM NHƯ'	QUYNH	Nữ	18/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	TB			6.10	6.00	5.00	7.00	34.00
416	THCS Nguyễn Du	9A4	HOÀNG THỊ NHƯ'	QUYNH	Nữ	10/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB			5.50	5.75	5.00	6.50	27.00
417	THCS Nguyễn Du	9A4	VŨ THỊ MỸ	TÂM	Nữ	09/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			6.60	6.35	6.10	6.60	36.00
418	THCS Nguyễn Du	9A4	LƯƠNG THỊ THANH	TÂM	Nữ	02/09/2005	Đắk Lắk	Mường	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.40	6.40	6.30	6.50	27.50
419	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẨM	Nữ	30/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			6.70	6.45	6.60	6.30	34.00
420	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN THỊ	THUY	Nữ	21/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K			7.00	6.65	6.70	6.60	34.00
421	THCS Nguyễn Du	9A4	ĐÀM TRỌNG	THỨC	Nam	28/10/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.00	5.55	5.10	6.00	28.50
422	THCS Nguyễn Du	9A4	NGUYỄN THỊ HOÀI	THƯƠNG	Nữ	07/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	6.85	7.10	6.60	36.00
423	THCS Nguyễn Du	9A4	PHAN THỊ THANH	THƯƠNG	Nữ	20/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.20	7.10	6.50	7.70	36.00
424	THCS Nguyễn Du	9A4	LÝ NÔNG	TRƯỜNG	Nam	25/07/2004	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		6.20	5.75	5.30	6.20	28.50
425	THCS Nguyễn Du	9A4	TRẦN THỊ YẾN	VY	Nữ	08/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K			6.90	6.95	7.00	6.90	34.00
426	THCS Nguyễn Du	9A5	HUỖNH VĂN CHÍ	AN	Nam	15/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.00	7.85	9.00	6.70	37.00
427	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN KHẮC	BÌNH	Nam	15/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.80	8.35	8.90	7.80	37.00
428	THCS Nguyễn Du	9A5	PHAN YẾN	CHI	Nữ	05/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			7.80	7.60	7.50	7.70	38.00
429	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN ĐỨC BÌNH	DƯƠNG	Nam	21/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	G	T	G			8.20	8.25	8.40	8.10	38.00
430	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	Nữ	13/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.10	7.65	8.20	7.10	40.00
431	THCS Nguyễn Du	9A5	TRẦN THỊ VĂN	GIANG	Nữ	21/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.60	6.60	6.90	6.30	34.00
432	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN ĐÌNH	HÀ	Nam	20/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.90	7.30	7.70	6.90	36.00
433	THCS Nguyễn Du	9A5	ĐÌNH THỊ KHÁNH	HUYỀN	Nữ	11/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.20	6.75	7.00	6.50	36.00
434	THCS Nguyễn Du	9A5	PHAN THỊ	LINH	Nữ	08/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			9.20	9.25	9.70	8.80	40.00
435	THCS Nguyễn Du	9A5	LÊ TRƯỞNG HIẾN	LONG	Nam	02/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	TB			6.10	5.85	5.20	6.50	30.00
436	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN THỊ	NGA	Nữ	10/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	G	T	K			7.90	7.30	7.90	6.70	37.00
437	THCS Nguyễn Du	9A5	LÊ THỊ KIM	NGÂN	Nữ	27/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.20	8.20	8.80	7.60	40.00
438	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN LÊ NHƯ'	NGỌC	Nữ	25/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			7.90	7.45	8.50	6.40	38.00
439	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN THỊ LAN	NGUYỄN	Nữ	02/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	6.75	7.30	6.20	36.00
440	THCS Nguyễn Du	9A5	TRẦN MAI THẢO	NGUYỄN	Nữ	03/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.40	8.25	9.10	7.40	40.00
441	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN TRẦN THẢO	NGUYỄN	Nữ	18/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			7.70	7.20	7.40	7.00	38.00
442	THCS Nguyễn Du	9A5	LÊ HỮU	NHÂN	Nam	27/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.90	7.30	7.10	7.50	36.00
443	THCS Nguyễn Du	9A5	MAI DIỆU YẾN	NHI	Nữ	06/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.70	7.65	8.60	6.70	36.00
444	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	Nữ	09/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			7.90	7.85	7.70	8.00	38.00
445	THCS Nguyễn Du	9A5	VĂN THỊ YẾN	NHI	Nữ	28/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.60	8.55	9.00	8.10	40.00
446	THCS Nguyễn Du	9A5	LỤC TIỂU YẾN	NHI	Nữ	10/06/2005	Đắk Lắk	Thái	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		7.40	7.00	7.50	6.50	36.50
447	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN LÊ HUỆ	NHƯ'	Nữ	05/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.40	8.45	7.90	9.00	40.00
448	THCS Nguyễn Du	9A5	VŨ THỊ THANH	NỮ	Nữ	26/03/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	G	T	K	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		8.00	7.85	8.50	7.20	38.50
449	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN THỊ DI	QUYẾN	Nữ	26/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			8.00	7.25	7.60	6.90	38.00
450	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN MẬU TÂN	TÀI	Nam	15/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.30	6.85	7.40	6.30	36.00
451	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN MINH	TÂM	Nữ	12/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.70	8.70	9.10	8.30	40.00
452	THCS Nguyễn Du	9A5	LÊ NGỌC	THÀNH	Nam	30/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G			8.40	8.55	9.10	8.00	39.00
453	THCS Nguyễn Du	9A5	HỒ PHƯƠNG	THẢO	Nữ	25/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			8.00	7.60	7.80	7.40	36.00
454	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	Nữ	22/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	K	T	K			7.90	8.00	8.90	7.10	38.00
455	THCS Nguyễn Du	9A5	ĐẶNG THỊ THU	THẢO	Nữ	26/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K			7.90	7.55	8.40	6.70	37.00
456	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	Nữ	15/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	K			7.70	7.20	8.00	6.40	38.00
457	THCS Nguyễn Du	9A5	TRẦN ĐÌNH	THI	Nam	08/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.40	6.95	7.90	6.00	36.00
458	THCS Nguyễn Du	9A5	DƯƠNG THỊ HOÀI	THU	Nữ	11/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	G			8.00	7.85	8.40	7.30	38.00
459	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN NGỌC THUY	TRANG	Nữ	26/04/2005	Phú Yên	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	K			7.80	7.35	7.80	6.90	39.00
460	THCS Nguyễn Du	9A5	NGUYỄN THỊ HỒNG	VI	Nữ	16/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.60	8.50	9.60	7.40	40.00
461	THCS Nguyễn Du	9A6	TRINH NGỌC	BẢO	Nam	05/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	TB			6.70	6.05	6.10	6.00	32.00
462	THCS Nguyễn Du	9A6	NGUYỄN THANH	BÌNH	Nam	19/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			6.00	5.70	5.70	5.70	28.00
463	THCS Nguyễn Du	9A6	NÔNG THỊ THANH	BÌNH	Nữ	19/02/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		5.70	5.35	5.40	5.30	28.50
464	THCS Nguyễn Du	9A6	NGUYỄN VĂN	CHIẾN	Nam	06/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			6.60	6.60	6.70	6.50	34.00
465	THCS Nguyễn Du	9A6	NGUYỄN THỊ XUÂN	DIỆU	Nữ	26/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.30	6.25	5.90	6.60	36.00
466	THCS Nguyễn Du	9A6	THẦN THỊ HỒNG	HANH	Nữ	29/02/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			6.30	6.05	5.90	6.20	28.00
467	THCS Nguyễn Du	9A6	VŨ THANH	HÂN	Nữ	17/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	K	T	TB			6.40	6.45	6.20	6.70	32.00

468	THCS Nguyễn Du	9A6	VÕ HỒNG	KIẾN	Nam	17/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	TB	TB	K	TB	K	TB	T	TB		6.20	5.25	5.00	5.50	24.00
469	THCS Nguyễn Du	9A6	TRẦN THỊ THUỖ	LINH	Nữ	03/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		6.90	5.95	5.30	6.60	34.00
470	THCS Nguyễn Du	9A6	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	LY	Nữ	30/12/2005	Hà Tĩnh	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.10	6.45	6.00	6.90	36.00
471	THCS Nguyễn Du	9A6	LÊ ĐĂNG	NGUYỄN	Nam	23/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K		6.90	6.15	5.70	6.60	34.00
472	THCS Nguyễn Du	9A6	NGUYỄN NGỌC	NGUYỄN	Nam	09/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.00	6.40	6.30	6.50	36.00
473	THCS Nguyễn Du	9A6	HOÀNG THỊ YẾN	NHI	Nữ	24/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.30	6.40	5.90	6.90	36.00
474	THCS Nguyễn Du	9A6	HOÀNG THỊ YẾN	NHI	Nữ	10/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		5.60	5.55	5.30	5.80	28.00
475	THCS Nguyễn Du	9A6	TRẦN THỊ KIM	OANH	Nữ	22/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	TB		6.50	5.90	5.50	6.30	30.00
476	THCS Nguyễn Du	9A6	VÕ HỒNG	PHÚC	Nam	30/10/2004	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	K	TB	K	TB	T	TB		6.30	5.95	5.40	6.50	25.00
477	THCS Nguyễn Du	9A6	LÊ THỊ	PHƯƠNG	Nữ	14/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.40	6.60	6.00	7.20	36.00
478	THCS Nguyễn Du	9A6	LÊ THỊ KIM	PHƯƠNG	Nữ	04/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	K	T	K		7.00	6.25	5.60	6.90	34.00
479	THCS Nguyễn Du	9A6	ĐỖ HOÀNG NHƯ	QUYNH	Nữ	12/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		7.40	6.40	5.60	7.20	34.00
480	THCS Nguyễn Du	9A6	ĐÀO XUÂN	SANG	Nam	28/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB		6.10	6.00	6.50	5.50	27.00
481	THCS Nguyễn Du	9A6	BUI ANH	SƠN	Nam	27/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		6.50	6.45	6.20	6.70	36.00
482	THCS Nguyễn Du	9A6	NGUYỄN ĐĂNG THÁI	SƠN	Nam	17/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K		6.60	6.25	6.00	6.50	30.00
483	THCS Nguyễn Du	9A6	NGUYỄN HỮU	TÂN	Nam	05/03/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	K		6.50	6.45	5.70	7.20	32.00
484	THCS Nguyễn Du	9A6	PHAN THỊ LAN	THANH	Nữ	23/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	G	T	G		8.50	8.45	9.10	7.80	38.00
485	THCS Nguyễn Du	9A6	PHAN THỊ THU	THẢO	Nữ	13/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	TB		6.20	5.95	5.30	6.60	30.00
486	THCS Nguyễn Du	9A6	TRẦN THỊ MINH	THU	Nữ	24/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.40	6.45	5.80	7.10	36.00
487	THCS Nguyễn Du	9A6	VÕ ĐỨC	THUẬN	Nam	02/03/2004	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	T	TB	K	TB	T	TB		5.60	5.20	5.00	5.40	26.00
488	THCS Nguyễn Du	9A6	ĐÀM QUANG	TOAI	Nam	13/06/2005	Đắk Lắk	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.00	5.30	5.10	5.50	28.50
489	THCS Nguyễn Du	9A6	TRẦN VIỆT	TOÀN	Nam	17/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	TB		6.10	5.90	6.00	5.80	30.00
490	THCS Nguyễn Du	9A6	HÀ VĂN THÁI	TU	Nam	12/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	TB		6.40	6.30	6.50	6.10	32.00
491	THCS Nguyễn Du	9A6	DƯƠNG THỊ THU	UYÊN	Nữ	13/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		6.60	6.10	6.00	6.20	28.00
492	THCS Nguyễn Du	9A6	LÊ THỊ	VÂN	Nữ	15/05/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	K	T	K		7.20	6.65	6.50	6.80	32.00
493	THCS Nguyễn Du	9A7	NGUYỄN ĐỨC BÌNH	AN	Nam	08/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	K		6.60	6.15	5.50	6.80	29.00
494	THCS Nguyễn Du	9A7	NGUYỄN VĂN	AN	Nam	13/11/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	K		6.90	6.40	6.80	6.00	29.00
495	THCS Nguyễn Du	9A7	HỒ TRẦN ANH	DŨNG	Nam	08/12/2005	Hà Tĩnh	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		5.90	5.40	5.80	5.00	28.00
496	THCS Nguyễn Du	9A7	VI THỊ MỸ	DUYỄN	Nữ	06/09/2004	Thanh Hoá	Thái	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.40	6.40	6.30	6.50	28.50
497	THCS Nguyễn Du	9A7	TRƯƠNG ĐÌNH	ĐỨC	Nam	12/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	K	TB	TB	TB	T	TB		6.30	5.80	5.60	6.00	25.00
498	THCS Nguyễn Du	9A7	NGUYỄN THỊ	HANH	Nữ	24/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		6.10	5.45	5.40	5.50	28.00
499	THCS Nguyễn Du	9A7	LÊ ĐĂNG	HẦU	Nam	24/04/2004	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB		6.30	5.45	5.40	5.50	27.00
500	THCS Nguyễn Du	9A7	LÊ NGỌC	HUÂN	Nam	22/06/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		6.50	6.10	6.40	5.80	28.00
501	THCS Nguyễn Du	9A7	PHẠM PHI	HÙNG	Nam	01/07/2005	Đắk Lắk	Thái	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.50	5.95	6.00	5.90	27.50
502	THCS Nguyễn Du	9A7	TRẦN TRỌNG	KHANG	Nam	29/12/2005	Thái Bình	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.60	7.45	8.40	6.50	36.00
503	THCS Nguyễn Du	9A7	VŨ VĂN	KHÁNH	Nam	02/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	K	TB	T	TB	T	TB		6.00	5.65	6.00	5.30	26.00
504	THCS Nguyễn Du	9A7	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	Nữ	15/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K		6.60	6.00	5.50	6.50	32.00
505	THCS Nguyễn Du	9A7	ĐẶNG PHAN NHẬT	NGUYỄN	Nam	08/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	TB		7.00	6.10	6.40	5.80	34.00
506	THCS Nguyễn Du	9A7	HOÀNG THỊ NGUYỆT	NHI	Nữ	11/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	K	K	T	K		6.80	6.15	5.70	6.60	35.00
507	THCS Nguyễn Du	9A7	LƯƠNG THỊ	NHI	Nữ	07/01/2005	Đắk Lắk	Thái	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.80	6.30	6.40	6.20	28.50
508	THCS Nguyễn Du	9A7	ĐÀM THỊ TÚ	NHI	Nữ	26/08/2005	Đắk Lắk	Tây	T	K	T	K	K	K	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.60	5.75	5.30	6.20	33.50
509	THCS Nguyễn Du	9A7	NGUYỄN THẾ	PHÚC	Nam	10/11/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.30	7.15	7.40	6.90	36.00
510	THCS Nguyễn Du	9A7	NÔNG HỒNG	QUÂN	Nam	17/02/2005	Đắk Lắk	Tây	K	TB	TB	TB	TB	TB	K	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	6.30	6.10	6.00	6.20	22.50
511	THCS Nguyễn Du	9A7	NGUYỄN BÀ	TÀI	Nam	16/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	TB	T	K	T	K		7.40	7.45	8.10	6.80	34.00
512	THCS Nguyễn Du	9A7	VŨ THỊ	TÂM	Nữ	14/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	K	K	T	K		6.80	6.65	6.20	7.10	35.00
513	THCS Nguyễn Du	9A7	BUI XUÂN	THÁI	Nam	25/04/2005	Đắk Lắk	Tây	T	G	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.50	7.30	7.50	7.10	37.50
514	THCS Nguyễn Du	9A7	NGUYỄN BÀ	THÀNH	Nam	11/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB		6.50	6.05	6.10	6.00	27.00
515	THCS Nguyễn Du	9A7	HOÀNG BẠCH	THUẬN	Nam	22/05/2005	Đắk Lắk	Tây	K	TB	K	TB	TB	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	5.70	4.90	5.10	4.70	24.50
516	THCS Nguyễn Du	9A7	PHẠM HỒNG	TRỊ	Nam	15/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	K	TB	TB	TB	K	TB	K	TB		5.80	5.45	5.50	5.40	23.00
517	THCS Nguyễn Du	9A7	NGUYỄN THỊ BÍCH	TRINH	Nữ	08/03/2005	Quảng Ng	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB		6.40	6.00	5.50	6.50	27.00
518	THCS Nguyễn Du	9A7	TRẦN VĂN	TÚ	Nam	10/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	TB	T	TB	TB	TB	T	K		6.60	6.15	5.80	6.50	28.00
519	THCS Nguyễn Du	9A7	LA THỊ HÀ	VI	Nữ	16/06/2005	Đắk Lắk	Tây	T	G	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	7.40	6.75	6.10	7.40	37.50
520	THCS Nguyễn Du	9A7	HOÀNG THỊ NHƯ	Y	Nữ	17/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		6.60	6.25	6.00	6.50	36.00
521	THCS Hà Huy Tập	9B	LÊ THỊ THUỖ	AN	Nữ	07/05/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.30	7.05	6.90	7.20	36.00
522	THCS Hà Huy Tập	9B	HOÀNG LAN	ANH	Nữ	13/05/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.20	6.90	6.90	6.90	36.00
523	THCS Hà Huy Tập	9A	HỒ THỊ PHƯƠNG	ANH	Nữ	05/01/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.20	6.75	6.60	6.90	36.00
524	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN THỊ VĂN	ANH	Nữ	10/10/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.40	7.55	7.60	7.50	36.00
525	THCS Hà Huy Tập	9C	TRẦN NGỌC	ANH	Nữ	31/01/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.90	7.50	6.90	8.10	36.00
526	THCS Hà Huy Tập	9A	BUI PHƯƠNG	BÁC	Nam	07/04/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.50	7.25	7.10	7.40	36.00

527	THCS Hà Huy Tập	9B	HÀ THỊ BÌNH	Nữ	11/11/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		8.20	7.65	7.80	7.50	36.00
528	THCS Hà Huy Tập	9B	ĐÔNG VĂN CƯỜNG	Nam	21/06/2005	Krông Nă	Nùng	T	K	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	5.90	5.35	5.00	5.70	32.50
529	THCS Hà Huy Tập	9B	ĐOÀN THỊ HUỖN	Nữ	29/09/2005	Krông Nă	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G		8.20	7.95	8.00	7.90	40.00
530	THCS Hà Huy Tập	9C	BUI QUỐC DŨNG	Nam	24/09/2005	Krông Bư	Kinh	T	TB	K	TB	T	TB	T	TB		6.20	5.60	5.50	5.70	27.00
531	THCS Hà Huy Tập	9C	HÀ MẠNH DŨNG	Nam	25/10/2005	Krông Nă	Mường	T	TB	K	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	6.40	5.65	5.00	6.30	27.50
532	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN TƯỜNG DUY	Nam	12/09/2005	Krông Bư	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.50	7.55	7.50	7.60	36.00
533	THCS Hà Huy Tập	9C	NGUYỄN THỊ THUY DƯƠNG	Nữ	29/10/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		6.80	6.60	5.90	7.30	36.00
534	THCS Hà Huy Tập	9A	LÊ HỮU ĐỨC	Nam	21/07/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K		6.80	6.80	6.70	6.90	32.00
535	THCS Hà Huy Tập	9B	LÊ VĂN HẢI	Nam	17/07/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	G	T	K	T	K		7.80	7.55	7.50	7.60	37.00
536	THCS Hà Huy Tập	9A	HÀ THỊ THU HĂNG	Nữ	17/01/2005	Krông Bư	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.20	7.00	6.70	7.30	36.00
537	THCS Hà Huy Tập	9A	TRẦN THỊ THÚY HĂNG	Nữ	16/06/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.60	7.30	6.90	7.70	36.00
538	THCS Hà Huy Tập	9B	BUI THỊ THU HIỀN	Nữ	16/10/2005	Krông Nă	Mường	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	7.80	7.65	7.50	7.80	36.50
539	THCS Hà Huy Tập	9C	ĐINH THỊ HIỀN	Nữ	25/03/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.00	6.55	5.80	7.30	36.00
540	THCS Hà Huy Tập	9B	TRẦN THỊ THANH HIỆP	Nữ	01/05/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.30	6.70	6.90	6.50	36.00
541	THCS Hà Huy Tập	9B	PHẠM THẾ HIẾU	Nam	24/10/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K		6.90	6.60	6.40	6.80	32.00
542	THCS Hà Huy Tập	9B	TRẦN QUANG HIẾU	Nam	16/09/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		6.20	5.50	5.00	6.00	28.00
543	THCS Hà Huy Tập	9B	TRẦN TRUNG HIẾU	Nam	08/06/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K		7.00	6.75	6.40	7.10	30.00
544	THCS Hà Huy Tập	9A	VÕ HUY HIẾU	Nam	28/02/2005	Gò Vấp,	Kinh	T	K	K	K	T	TB	T	K		6.60	6.65	6.90	6.40	33.00
545	THCS Hà Huy Tập	9A	HOÀNG THỊ HÒA	Nữ	23/03/2005	Krông Nă	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	6.80	6.85	6.30	7.40	36.50
546	THCS Hà Huy Tập	9C	NGUYỄN THỊ KIM HUỆ	Nữ	03/09/2005	Triệu Sơn	Kinh	K	TB	T	TB	K	TB	T	TB		6.40	5.50	5.10	5.90	26.00
547	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN VINH HÙNG	Nam	15/11/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		5.60	5.40	5.10	5.70	28.00
548	THCS Hà Huy Tập	9B	TRẦN ANH HÙNG	Nam	11/01/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K		6.90	6.70	6.80	6.60	32.00
549	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN QUANG HUY	Nam	03/11/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.00	6.65	6.60	6.70	36.00
550	THCS Hà Huy Tập	9B	HÀ NGỌC KHAI	Nam	26/01/2005	Quỳnh P	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.00	6.85	7.20	6.50	36.00
551	THCS Hà Huy Tập	9A	NGÔ MINH KHAI	Nam	28/07/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		6.90	6.85	7.20	6.50	36.00
552	THCS Hà Huy Tập	9C	ĐÀM VĂN KHÔI	Nam	16/03/2005	Krông Nă	Nùng	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	6.20	5.75	5.40	6.10	28.50
553	THCS Hà Huy Tập	9B	NÔNG THỊ THU KHUYẾN	Nữ	21/09/2005	Krông Nă	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	7.70	7.70	6.90	8.50	36.50
554	THCS Hà Huy Tập	9A	TRẦN THỊ LAN	Nữ	19/09/2005	Krông Nă	Nùng	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	7.10	6.60	6.40	6.80	36.50
555	THCS Hà Huy Tập	9B	ĐÀO DIỆU LINH	Nữ	27/06/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.10	6.60	6.50	6.70	36.00
556	THCS Hà Huy Tập	9C	NGUYỄN THỊ LOAN	Nữ	01/01/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.50	7.20	7.10	7.30	36.00
557	THCS Hà Huy Tập	9A	HOÀNG KIM LUẬT	Nam	29/01/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.50	7.30	7.40	7.20	36.00
558	THCS Hà Huy Tập	9A	MAI ĐỨC LƯƠNG	Nam	19/08/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		7.70	7.15	7.40	6.90	34.00
559	THCS Hà Huy Tập	9A	BUI THỊ MAI	Nữ	15/03/2003	Krông Nă	Mường	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	6.10	6.20	6.10	6.30	28.50
560	THCS Hà Huy Tập	9B	TRẦN THỊ MINH	Nữ	25/04/2005	Krông Nă	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G		8.90	8.90	8.50	9.30	40.00
561	THCS Hà Huy Tập	9A	HOÀNG HOÀI NAM	Nam	21/10/2004	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K		6.70	6.20	6.60	5.80	30.00
562	THCS Hà Huy Tập	9C	HOÀNG THỊ NGỌC	Nữ	19/12/2005	Krông Nă	Tây	T	TB	T	TB	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	6.90	6.80	6.50	7.10	30.50
563	THCS Hà Huy Tập	9C	CAO YẾN NHI	Nữ	30/10/2005	Krông Nă	Kinh	T	G	T	K	T	K	T	K		8.00	7.85	7.90	7.80	37.00
564	THCS Hà Huy Tập	9C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI	Nữ	17/01/2005	Thăng B	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		6.10	5.70	5.10	6.30	28.00
565	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	Nữ	16/10/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	G	T	G	T	G		8.70	8.60	9.00	8.20	39.00
566	THCS Hà Huy Tập	9C	PHAN THANH NHIỆM	Nam	04/07/2005	Cần Lộc,	Kinh	T	TB	K	TB	K	TB	T	TB		5.90	5.35	5.00	5.70	26.00
567	THCS Hà Huy Tập	9B	HÀ THỊ HỒNG NHUNG	Nữ	18/06/2005	Krông Nă	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G		8.60	8.50	9.30	7.70	40.00
568	THCS Hà Huy Tập	9C	LÊ QUỲNH NHƯ	Nữ	11/07/2005	Krông Nă	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G		8.10	8.10	7.80	8.40	40.00
569	THCS Hà Huy Tập	9C	PHAN NGUYỄN LỆ NHƯ	Nữ	03/11/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K		7.30	6.80	6.20	7.40	34.00
570	THCS Hà Huy Tập	9A	HOÀNG ĐÌNH PHÚ	Nam	07/02/2005	Krông Bư	Kinh	K	TB	K	TB	K	TB	T	TB		5.50	5.15	5.00	5.30	25.00
571	THCS Hà Huy Tập	9A	HOÀNG THỊ HẠNH PHƯƠNG	Nữ	25/09/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB		6.20	6.25	6.60	5.90	27.00
572	THCS Hà Huy Tập	9A	ĐINH MẠNH QUỲNH	Nam	21/03/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	K	TB	T	TB		6.50	6.30	6.20	6.40	27.00
573	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN VĂN SỸ	Nam	06/09/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.10	7.50	7.60	7.40	36.00
574	THCS Hà Huy Tập	9C	ĐINH THỊ MAI THẢO	Nữ	20/09/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K		6.50	6.25	5.90	6.60	32.00
575	THCS Hà Huy Tập	9A	DƯƠNG THỊ THU THÚY	Nữ	11/07/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.30	7.05	6.70	7.40	36.00
576	THCS Hà Huy Tập	9C	PHẠM THỊ ĐỨC THÚY	Nữ	20/10/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.50	7.05	6.60	7.50	36.00
577	THCS Hà Huy Tập	9B	HOÀNG THỊ VĂN THƯ	Nữ	03/06/2005	Krông Nă	Nùng	T	G	T	G	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBK	7.70	7.60	7.20	8.00	38.50
578	THCS Hà Huy Tập	9B	TRẦN THỊ TÔI	Nữ	12/01/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K		6.50	6.15	5.50	6.80	32.00
579	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN THỊ TRÀ	Nữ	24/10/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.20	6.60	6.60	6.60	36.00
580	THCS Hà Huy Tập	9A	BUI QUỐC TRUNG	Nam	17/05/2005	Lâm Th	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K		7.20	7.40	8.10	6.70	34.00
581	THCS Hà Huy Tập	9A	MAI XUÂN TRƯỜNG	Nam	11/03/2005	Krông Nă	Kinh	K	TB	T	K	T	K	T	K		6.90	7.05	7.20	6.90	33.00
582	THCS Hà Huy Tập	9B	LÊ ANH TUẤN	Nam	30/01/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	K	T	TB	T	K		6.60	6.10	5.70	6.50	32.00
583	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN VĂN TUẤN	Nam	30/04/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.10	7.05	6.80	7.30	36.00
584	THCS Hà Huy Tập	9A	TRẦN QUỐC TUẤN	Nam	26/10/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB		6.50	6.25	6.10	6.40	28.00
585	THCS Hà Huy Tập	9C	TRẦN THỊ YẾN VI	Nữ	02/12/2005	Krông Bư	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K		7.30	6.85	6.30	7.40	36.00

586	THCS Hà Huy Tập	9C	HÀ MINH	VIỆT	Nam	13/12/2005	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K			6.50	6.30	5.50	7.10	30.00
587	THCS Hà Huy Tập	9C	NGUYỄN ĐOÀN	VIỆT	Nam	20/06/2005	Can Lộc,	Kinh	T	TB	K	TB	T	TB	T	TB			6.10	5.80	5.40	6.20	27.00
588	THCS Hà Huy Tập	9A	NGUYỄN VĂN	VŨ	Nam	25/05/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K			6.90	6.65	6.20	7.10	34.00
589	THCS Hà Huy Tập	9C	NGUYỄN THỊ HÀ	VY	Nữ	01/01/2005	Krông Bu	Kinh	T	K	T	K	T	TB	T	K			6.90	6.70	6.20	7.20	34.00
590	THCS Hà Huy Tập	9B	ĐÀO CHÍ	VỸ	Nam	20/11/2004	Krông Nă	Kinh	K	TB	T	TB	T	TB	T	K			7.10	6.70	6.40	7.00	29.00
591	THCS Hà Huy Tập	9C	PHAN THỊ THANH	XUÂN	Nữ	26/04/2003	Krông Nă	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB			6.10	5.75	5.10	6.40	28.00
592	THCS Hà Huy Tập	9C	TRẦN VĂN	Y	Nam	06/01/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	TB	T	TB	T	TB			6.30	6.00	5.70	6.30	30.00
593	THCS Hà Huy Tập	9B	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	Nữ	19/09/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	7.20	6.90	7.50	36.00
594	THCS Hà Huy Tập	9A	VƯƠNG THỊ HẢI	YẾN	Nữ	08/02/2005	Krông Nă	Kinh	T	K	T	K	T	G	T	G			8.00	8.35	8.60	8.10	38.00
595	THCS Nguyễn Trãi	9A	PHAN THỊ TRÁ	MY	Nữ	30/12/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.90	8.05	8.00	8.10	36.00
596	THCS Nguyễn Trãi	9A	HOÀNG HUỖN	TRANG	Nữ	16/08/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.80	7.60	7.60	7.60	36.00
597	PTDTNT THCS Krông Năng	9	HOÀNG PHƯƠNG	THẢO	Nữ	07/11/2005	ĐăkLăk	Nùng	T	K	T	K	T	K	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	8.00	7.60	7.20	8.00	37.50
598	PTDTNT THCS Krông Năng	9	NÔNG THỊ	HẬU	Nữ	24/10/2005	ĐăkLăk	Tây	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	6.70	6.00	6.50	5.50	36.50
599	PTDTNT THCS Krông Năng	9	HOÀNG THỊ LÊ	VY	Nữ	03/09/2005	ĐăkLăk	Nùng	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	8.60	8.50	8.70	8.30	40.50
600	PTDTNT THCS Krông Năng	9	H	SRAN MLO	Nữ	13/05/2005	ĐăkLăk	Ê-đê	T	K	T	K	T	TB	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	7.00	6.05	6.50	5.60	34.50
601	PTDTNT THCS Krông Năng	9	HÀ THỊ	VI	Nữ	27/03/2005	ĐăkLăk	Thái	T	K	T	K	T	K	T	K	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	6.70	6.10	5.70	6.50	36.50
602	PTDTNT THCS Krông Năng	9	LÝ XUÂN	HOÀI	Nam	06/02/2005	ĐăkLăk	Tây	T	K	K	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	6.10	5.20	5.10	5.30	29.50
603	THCS Phú Lộc	9B	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	Nam	08/06/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.30	8.15	8.50	7.80	40.00
604	THCS Phú Lộc	9A	NGUYỄN VĂN	THĂNG	Nam	31/05/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.30	6.70	7.20	6.20	36.00
605	PTDTNT THCS Krông Năng	9	HÀ THANH	NHÂN	Nữ	06/02/2005	ĐăkLăk	Thái	T	TB	T	TB	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	6.20	5.45	5.30	5.60	28.50
606	THCS Phú Xuân	9	VƯƠNG NGỌC	ĂN	Nữ	23/10/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K			6.70	6.35	6.10	6.60	30.00
607	PTDTNT THCS Krông Năng	9	Y	SI LA NIÊ	Nam	19/11/2005	ĐăkLăk	Ê-đê	T	TB	K	TB	K	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	5.70	5.00	5.00	5.00	26.50
608	PTDTNT THCS Krông Năng	9	MA THỊ KIM	CÚC	Nữ	10/01/2005	ĐăkLăk	Tây	T	K	T	K	T	TB	T	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	6.30	5.65	5.50	5.80	32.50
609	PTDTNT THCS Krông Năng	9	NÔNG THỊ DIỆU	CHÂU	Nữ	27/06/2005	ĐăkLăk	Tây	T	G	T	G	T	G	T	G	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK	X	8.50	8.55	8.80	8.30	40.50
610	THCS Trần Phú	9G	BUI THỊ THU	HƯƠNG	Nữ	08/09/2005	Thái Bình	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.90	8.90	9.60	8.20	36.00
611	THCS Phú Xuân	9	NGUYỄN HỮU	TIẾN	Nam	17/11/2004	Thái Bình	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K			7.00	7.15	6.40	7.90	30.00
612	THCS Phú Lộc	9	TRẦN PHẠM HẢI	ANH	Nữ	22/08/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	K	T	K	T	G	T	K			7.90	7.40	7.10	7.70	37.00
613	THCS Nguyễn Tất Thành	9	NGUYỄN TRUNG	KIẾN	Nam	26/06/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.50	7.10	8.20	6.00	36.00
614	THCS Ama Trang Long	9	NGUYỄN THỊ	SƠN	Nữ	30/11/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	TB	T	TB	T	TB	T	K			7.20	6.80	6.30	7.30	30.00
615	THCS Ama Trang Long	9	CHU VĂN	NGÂN	Nam	23/05/2005	ĐăkLăk	Nùng	K	TB	K	TB	K	TB	K	TB	Dân tộc thiểu số, Vùng ĐBKK		5.30	5.00	4.80	5.20	24.50
616	THCS Phú Lộc	9	HOÀNG NGUYỄN NGỌC	ÁNH	Nữ	14/02/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	K			7.60	6.70	6.80	6.60	36.00
617	THCS Phú Xuân	9	PHẠM THỊ TRÁ	MY	Nữ	19/06/2005	ĐăkLăk	Kinh	T	K	T	K	T	K	K	TB			5.00	5.15	4.40	5.90	33.00
618	THCS Nguyễn Du	9	NGUYỄN THỊ KIM	CHI	Nữ	06/08/2005	ĐăkLăk	Kinh	K	K	T	K	T	K	T	K			7.30	6.50	5.90	7.10	35.00
619	Trường khác	9	NGUYỄN THỊ THUY	HIỀN	Nữ	06/01/2005	Đăk Lăk	Kinh	T	G	T	G	T	G	T	G			8.60	8.65	8.90	8.40	40.00
620	THCS Nguyễn Du	9	TRẦN THỊ THU	HĂNG	Nữ	29/12/2005	Đăk Lăk	Kinh	T	K	T	K	T	K	T	G			8.10	8.00	7.70	8.30	37.00
621	THCS Trần Phú	9	NGÔ QUANG	THAI	Nam	24/11/2005	Đăk Lăk	Kinh	T	TB	T	K	T	K	T	K			7.10	6.85	7.20	6.50	34.00

*Nếu có sai sót thông tin học sinh ở trường THCS Nguyễn Du hoặc Hà Huy Tập xin vui lòng liên hệ Thầy Tuấn: 0984325288;
các trường còn lại liên hệ Thầy Vũ: 0979902703. Thời hạn cuối điều chỉnh sai sót hết ngày 02.8.2020*